

Số: 131 /2019/QĐST- HNGĐ

Gia Lâm, ngày 23 tháng 05 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2019/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1984

HKTT: Số 12B3 Tổ dân phố cơ khí YT, xã YT, huyện G, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lâm Khánh T, sinh năm 1984

HKTT: Số 12B3 Tổ dân phố cơ khí YT, xã YT, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2019 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Th và anh Lâm Khánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Th và anh T có 02 con chung là cháu Lâm Nhật Th, sinh ngày 30/3/2007 và cháu Lâm Quốc A, sinh ngày 23/10/2008. Khi ly hôn, chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thanh, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau kể từ khi ly hôn đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Th tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2010/0004278 ngày 25/03/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, nay được hoàn lại 150.000 đồng.

Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND xã Hải Lộc, Hải Hậu, Nam Định. (ĐKKH số 53/2006);
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
Thẩm phán

Vũ Quang Long